

5.4- TRUNG QUỐC - MỸ : AI SẼ CÓ ĐƯỢC “ THẾ KỶ THÁI BÌNH DƯƠNG”

(*China USA : Who will own the “Pacific Century”*)

Tạ Thảo (Xie Tao)

Economic Observer, World Crunch 23-11-2011

Bắc Kinh : Vào đầu năm 1941, khi nước Mỹ còn đứng trung lập trong cuộc chiến tranh diễn ra ở châu Âu, Henry Luce, nhà sáng lập ra báo *Time* đã viết một bài tiểu luận kêu gọi đồng bào của ông dứt bỏ chủ nghĩa cô lập, nhận lãnh vai trò thừa sai của nền dân chủ và lập nên “ *một thế kỷ Mỹ đầu tiên* ”.

Ngày nay cũng có một bài tiểu luận mới, do Bộ trưởng Ngoại giao Mỹ, Hillary Clinton phát biểu vào tháng trước, trước khi các nhà lãnh đạo khối APEC (Tổ chức hợp tác kinh tế châu Á – Thái Bình Dương) tham dự hội nghị, Clinton đã cho biết mục tiêu chiến lược của Mỹ trong các thập kỷ tới sẽ tập trung vào khu vực châu Á – Thái Bình Dương. Bà tuyên bố là chiến lược này sẽ thành hình “ *Thế kỷ Thái Bình Dương của Mỹ* ”.

70 năm đã trôi qua giữa hai bài báo, nhưng tham vọng của Mỹ muốn thống trị thế giới vẫn còn y nguyên.

Tuy nhiên, không giống như 70 năm về trước, sức mạnh của Mỹ đã giảm sút quá nhiều, hậu quả của hai cuộc chiến tranh Afghanistan, Iraq, một cuộc khủng hoảng kinh tế tồi tệ nhất kể từ 1929, về chính phủ đối mặt với nợ nần chồng chất.

Quan trọng hơn nữa : 70 năm về trước, Trung Quốc còn nghèo, lạc hậu và phải đấu tranh chống lại xâm lược Nhật Bản. Bây giờ quốc gia này đã phát triển và trở thành quốc gia có ảnh hưởng nhất ở bờ Tây Thái Bình Dương, và ngày càng có vai trò quan trọng trên trường quốc tế.

Vào đầu thế kỷ 21, nhiều người nghĩ rằng sắp tới sẽ là “ *Thế kỷ của Trung Quốc* ”. Cho nên bài văn của Clinton đã đặt ra câu hỏi : Liệu thế kỷ này sẽ là “ Thế kỷ Thái Bình Dương của Mỹ ” hay “ Thế kỷ của Trung Quốc ”.

Hầu hết những người Mỹ đều có sự nổi lên của Trung Quốc là một đe dọa cho quyền lợi thiết thân của nước Mỹ. Ngay sau cuộc họp thượng đỉnh APEC, Tổng thống Obama đã đưa ra ý tưởng về một “ Hiệp ước đối tác kinh tế chiến lược Xuyên Thái Bình Dương ” (*Trans Pacific Strategic Economic Partnership Agreements*) (TPP), mặc dù điều này không nằm trong chương trình nghị sự chính thức. Tuy thế, Trung Quốc, mặc dù là đơn vị kinh tế lớn nhất ở Tây Thái Bình Dương, và là nền kinh tế lớn thứ 2 trên thế giới, đã không được mời tham dự.

Sau cuộc họp thượng đỉnh, Tổng thống Obama đã qua thăm nước Úc, và ký kết một hiệp ước thành lập một căn cứ thường trực cho lính thủy đánh bộ của Mỹ.

Đối với nhiều người, kể cả Trung Quốc, các biện pháp này có mục đích không chế sự nổi lên của Trung Quốc, và thực hiện chính sách “ Thế kỷ Thái Bình Dương của Mỹ ”.

Bồng nhiên, Thái Bình Dương trở thành tâm điểm cho sự cạnh tranh giữa hai quốc gia.

Thái Bình Dương có vẻ hết thái bình

Đối diện với những sáng kiến này của Mỹ, các nhà lãnh đạo Trung Quốc phải lo ngại và suy nghĩ. Từ khi có chính sách “ sự nổi lên hòa bình ” vào năm 2005, được mô tả rõ trong quyển sách trắng mới được phát hành gần đây *Sự phát triển hòa bình của Trung Quốc*, chúng tôi đã nhắc lại nhiều lần là một nước Trung Quốc hùng mạnh không phải là mối đe dọa cho bất cứ quốc gia nào cả.

Tuy thế, đại đa số người Mỹ không tin điều đó. Còn tệ hơn nữa, một số quốc gia lân bang của Trung Quốc cũng cho Trung Quốc là một mối đe dọa.

Vì ai cũng cảm nhận thấy mối đe dọa, nước Mỹ đã không cần đưa ra lý do nào cả để can thiệp trên mọi mặt trận, nhất là trong vụ tranh chấp ở Biển Nam Trung Hoa (Biển Đông của Việt Nam). Nó cũng cho nước Mỹ cơ hội thiết lập quan hệ chiến lược với nhiều quốc gia lân bang của Trung Quốc, hoặc là củng cố các mối liên hệ đã có.

Một số người có thể nói rằng Trung Quốc hùng mạnh sẽ dẫn đến sự lo ngại và nghi kỵ tại một số quốc gia. Nhưng tại sao có những quốc gia khác hùng mạnh mà lại không đe dọa tới lân bang ? Tình hình của Trung Quốc hiện nay có liên quan tới chính sách đối ngoại của nó. Và năm 2010 là một bằng chứng. Chính sách cứng rắn của Trung Quốc trong việc giải quyết tranh chấp trên đảo Điếu Ngư và tại Biển Nam Trung Hoa (Biển Đông của Việt Nam) đã gây ra thái độ bi quan của nhiều quốc gia trong khu vực về tuyên bố “ nổi lên một cách hòa bình ” của Trung Quốc. Hậu quả là họ đã sáp lại gần với Mỹ để bao vây Trung Quốc.

Nuôi dưỡng sự tín nhiệm của nước ngoài

Không đối phó mạnh không có nghĩa là thỏa hiệp trên vấn đề tranh chấp lãnh thổ. Nhưng biểu lộ sự cứng rắn đôi khi đưa tới hậu quả âm tính. Một chính sách ngoại giao không những chỉ chú trọng tới mục tiêu, nhưng cũng phải để ý tới cách thực hiện. Khi nó giúp cho giải quyết được các vấn đề tranh chấp, thì cũng nên chấp nhận hòa giải, dù là đa phương hay đơn phương. Có phải là Trung Quốc đã không nhấn mạnh tới cơ chế đa phương trong vấn đề giải trừ hạt nhân ở bán đảo Triều Tiên ?

Báo đài nội địa Trung Quốc cũng góp phần làm tăng sự nghi kỵ của các quốc gia khác đối với Trung Quốc. Chắc chắn mỗi báo đài đều có quyền tự do phát biểu. Nhưng một sự kêu gọi phi lý về “ chính sách đe dọa ” cứng rắn và sáng kiến “ phản hồi ” sẽ hướng dẫn sai lạc quan điểm của quần chúng và chính phủ ở nước ngoài và cũng chỉ làm củng cố thêm lý thuyết về “ mối đe dọa Trung Quốc ”. Hơn thế nữa, những bài báo như vậy cũng đánh lừa quần chúng Trung Quốc, khuấy động chủ nghĩa dân tộc và ép buộc chính phủ Trung Quốc phải lựa chọn thái độ cứng rắn.

Sự hiện diện chiến lược của Mỹ tại châu Á hiện nay có thể làm giảm sự lo ngại của một số quốc gia và tạo ra một sự an ninh và ổn định cho khu vực. Trung Quốc chỉ

nên coi sự “ trở lại ” của Mỹ tại châu Á một cách bình tĩnh. Thật ra đây là cơ hội để suy nghĩ và điều chỉnh chiến lược ngoại giao của Trung Quốc, để sửa soạn tình hình cho một ảnh hưởng xấu trong nền kinh tế và cho sự an ninh của Trung Quốc, mà nước Mỹ có lẽ sẽ đem lại.

Không có gì ngăn cản được sự sống chung hòa bình giữa hai quốc gia. Tương lai của Thái Bình Dương không thuộc về Mỹ cũng như Trung Quốc, nhưng thuộc về toàn thế giới.

Báo *Economic Observer* (Bắc Kinh)